

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN**
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
Bản án số 83/2019/HNGĐ-ST
Ngày 28/11/2019
V/v “*Tranh chấp về ly hôn*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2. Ông Nguyễn Bá Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Bá Khuyến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long- Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 457 /2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2019/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 13 khu phố H, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Có mặt

- Bị đơn: Ông Đinh Thanh L, sinh năm 1976.

Địa chỉ :Tổ 13 khu phố H, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/9/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Bà Hg và ông L chung sống năm 2008, tự nguyện, không có đám cưới, không có đăng ký kết hôn.

Về mâu thuẫn: Sau khi cưới thì bà H và ông L sinh sống tại tổ 13 khu phố Hải Bình, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông L thiếu nợ do cờ bạc, bà H phải thay ông L trả nợ cho nhiều người. Bà H đã khuyên giải ông L nhiều lần nhưng không thay đổi. Trong cuộc sống ông L không có trách

nhiệm, không quan tâm đến vợ con. Từ những lý do trên, vợ chồng thường hay cãi, chửi nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2019 đến nay. Bà H không còn tình cảm với ông L, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Hg ly hôn ông L.

- Về con chung: Bà H và ông có 02 người con chung tên Đinh Nguyễn Minh Th, sinh ngày 25/9/2011 và Đinh Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 08/11/2015. Hiện nay bà H đang trực tiếp nuôi dưỡng, bảo đảm về mọi mặt. Ly hôn bà H yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu ông Lâm cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Theo bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Đinh Thanh L trình bày:

-Về hôn nhân: ông L đồng ý lời trình bày của bà H về thời gian và điều kiện kết hôn. Ông L và bà H chung sống từ năm 2008, không đăng ký kết hôn.

Về mâu thuẫn: Ông L thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn như bà H trình bày. Ông L có chơi cờ bạc (hình thức chơi game bắn cá), vì lý do này vợ chồng cãi vã nhiều lần dẫn đến việc bà H yêu cầu ly hôn. Cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Mặc dù ông L muốn trở lại chung sống, nhưng do bà H kiên quyết ly hôn, ông L đồng ý ly hôn với bà H.

- Về con chung: ông L và bà H có 02 người con chung tên Đinh Nguyễn Minh Th, sinh ngày 25/9/2011 và Đinh Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 08/11/2015. Cuộc sống bảo đảm về mọi mặt. Ly hôn ông L đồng ý giao 02 con chung cho bà H nuôi dưỡng.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình tố tụng và nội dung giải quyết vụ án: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Do bà H và ông L chung sống từ năm 2008, không tổ chức đám cưới, không có đăng ký kết hôn, vì vậy bà H yêu cầu ly hôn đề nghị Tòa án tuyên bố bà H và ông L không phải là vợ chồng. Bà H và ông L thỏa thuận giao 02 con cho bà H nuôi dưỡng, vì vậy giao 02 con chung cho bà H nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] -Về tố tụng: Bà H yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con do vậy quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp ly hôn, nuôi con theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]- Về hôn nhân: Bà H và ông L tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2008, không tổ chức đám cưới, không đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung hạnh phúc thì đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông L không quan tâm tới gia đình, cờ bạc thiếu nợ dẫn đến cãi chửi nhau, đến nay không hàn gắn được. Từ tháng 02/2019 đến nay bà H và ông L đã sống ly thân. Bà H xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc, bà H và ông L đều

không có giải pháp để hàn gắn cuộc sống chung, bà H yêu cầu ly hôn ông L đồng ý. Nhận thấy, bà H và ông L chung sống vợ chồng từ năm 2008, có đủ điều kiện kết hôn nhưng không có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nay có mâu thuẫn bà H có đơn xin ly hôn, căn cứ vào Điều 53 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận bà H và ông L là vợ chồng.

[3]- Về con chung: Bà H và ông L có 02 người con chung tên Đinh Nguyễn Minh Th, sinh ngày 25/9/2011 và Đinh Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 08/11/2015. Ông L và bà H thỏa thuận thống nhất giao cho bà Hg nuôi dưỡng 02 con chung, xét thấy thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do vậy, giao cháu Th và Kh cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà H không có yêu cầu cấp dưỡng nên không xét đến.

[4]- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét đến.

[5]- Về án phí: Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự ; Điểm b khoản 3 Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000; Khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố không công nhận bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Thanh L là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung tên Đinh Nguyễn Minh Th, sinh ngày 25/9/2011 và Đinh Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 08/11/2015. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét đến.

Ông Đinh Thanh L được quyền thăm nom con, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002075 ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; bà H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Ông L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA**

Nguyễn Trọng Anh